

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 152/TTr-SNNMT ngày 02 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm rà soát, cập nhật Quyết định này và các thủ tục hành chính vào cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính (<https://csdl.dichvucong.gov.vn>).

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Công báo - Tin học) có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
NHÀ NƯỚC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN
NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

PHẦN I
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) NỘI BỘ GIỮA CÁC
CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC**

STT	Tên TTHC nội bộ được sửa đổi, bổ sung (tên cũ)	Tên TTHC nội bộ sửa đổi, bổ sung (tên mới)	Căn cứ pháp lý quy định TTHC	Cơ quan thực hiện
01	Công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia có toàn bộ diện tích thuộc địa bàn quản lý	Công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Khoản 3 Điều 9 Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Đa dạng sinh học, một số nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Đa dạng sinh học và Luật Bảo vệ môi trường	UBND cấp tỉnh

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ GIỮA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CẤP TỈNH

I. Tên thủ tục: Công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cơ quan chuyên môn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao xây dựng dự án xác lập di sản thiên nhiên cấp quốc gia trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ thẩm định hợp lệ, đầy đủ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là Cơ quan thường trực) tổ chức thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

Bước 3: Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ ngày được thành lập, Hội đồng tổ chức họp thẩm định và báo cáo kết quả thẩm định.

Bước 4: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có Báo cáo kết quả thẩm định, Cơ quan chuyên môn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao xây dựng dự án xác lập di sản thiên nhiên cấp quốc gia hoàn thiện theo ý kiến của Hội đồng thẩm định và gửi về Cơ quan thường trực hồ sơ đề nghị công nhận di sản thiên nhiên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Đa dạng sinh học, một số nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Đa dạng sinh học và Luật Bảo vệ môi trường.

Bước 5: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đã được hoàn thiện, Cơ quan thường trực trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

Bước 6: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

1.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Báo cáo dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT;

b) Văn bản đề nghị thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT.

1.4. Thời hạn giải quyết: 34 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao xây dựng dự án xác lập di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành cấp tỉnh.
- Thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia theo Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Văn bản đề nghị thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên theo Mẫu số 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT.

Báo cáo dự án xác lập di sản thiên nhiên khác theo Mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 19 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 9 Thông tư số 83/2025/TT-BNNMT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Đa dạng sinh học, một số nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Đa dạng sinh học và Luật Bảo vệ môi trường.

MẪU BÁO CÁO DỰ ÁN XÁC LẬP, CÔNG NHẬN DI SẢN THIÊN NHIÊN

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-(3)..

(Địa danh), ngày tháng ... năm

BÁO CÁO DỰ ÁN XÁC LẬP, CÔNG NHẬN DI SẢN THIÊN NHIÊN (4)

Mở đầu

Chương 1. Sự cần thiết xác lập di sản thiên nhiên

Chương 2. Hiện trạng khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên

- Tóm tắt điều kiện tự nhiên, kinh tế và xã hội khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên;
- Hiện trạng các hệ sinh thái; các loài nguy cấp, quý, hiếm; các loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; các loài hoang dã khác; cảnh quan thiên nhiên, giá trị văn hóa, lịch sử, nét đẹp độc đáo của tự nhiên và các dịch vụ hệ sinh thái quan trọng nơi dự kiến xác lập di sản thiên nhiên;
- Tình trạng quản lý, bảo tồn khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên;
- Các mối đe dọa đến khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên;
- Phương án sử dụng đất tại khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên.

Chương 3. Đánh giá việc đáp ứng các tiêu chí xác lập di sản thiên nhiên

- Mô tả các tiêu chí đáp ứng di sản thiên nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường và khoản 1 hoặc khoản 2, khoản 3 Điều 19 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
- Mục đích xác lập di sản thiên nhiên.

Chương 4. Xác lập ranh giới và phân vùng di sản thiên nhiên

- Mô tả và trích lục bản đồ, vị trí địa lý, diện tích khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên;
- Mô tả vùng lõi: vị trí địa lý, diện tích và ranh giới của vùng lõi khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên; chức năng của vùng lõi; phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, các giá trị đáp ứng tiêu chí di sản thiên nhiên tại vùng lõi;

- Mô tả vùng đệm (nếu có): vị trí địa lý, diện tích, ranh giới vùng đệm khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên; chức năng của vùng đệm và các quy định quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;
- Mô tả vùng chuyển tiếp (nếu có): vị trí địa lý, diện tích, ranh giới vùng chuyển tiếp khu vực dự kiến xác lập di sản thiên nhiên; chức năng của vùng chuyển tiếp và các quy định quản lý, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;

Chương 5. Định hướng quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên

Nêu rõ các nội dung về hoạt động quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên sau khi được xác lập, công nhận, cụ thể:

- Các hoạt động quản lý, bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên;
- Đề xuất chương trình phục hồi môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học;
- Tổ chức quản lý di sản thiên nhiên (mô hình tổ chức quản lý, nguồn lực quản lý, cơ chế quản lý, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức quản lý...);
- Nguồn kinh phí thực hiện quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

- Kết luận

- Tài liệu tham khảo

- Phụ lục

Liệt kê các văn bản, tài liệu đính kèm:

- Các bản đồ hiện trạng khu vực xác lập di sản thiên nhiên; ranh giới vùng lõi, vùng đệm di sản thiên nhiên, các hệ sinh thái tự nhiên, phân bố các loài nguy cấp quý hiếm;
- Danh mục các loài động, thực vật khu vực xác lập di sản thiên nhiên;
- Dự thảo Kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên;
- Dự thảo Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên.

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan chủ quản của cơ quan xây dựng báo cáo
- (2) Tên cơ quan xây dựng báo cáo
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan xây dựng báo cáo
- (4) Tên di sản thiên nhiên và địa điểm

MẪU QUYẾT ĐỊNH XÁC LẬP, CÔNG NHẬN DI SẢN THIÊN NHIÊN CẤP QUỐC GIA

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-(2)

(Địa danh), ngày Tháng năm

QUYẾT ĐỊNH XÁC LẬP, CÔNG NHẬN DI SẢN THIÊN NHIÊN CẤP QUỐC GIA....(3) (1)

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;;**Căn cứ Luật Đa dạng sinh học ngày 13 tháng 11 năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 146/2025/QH15;**Căn cứ Thông tư số/2025/TT-BNNMT ngày... tháng... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;**Xét đề nghị của (4),*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (3), gồm những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên gọi:..., tên tiếng Anh ".....".
 - Loại hình di sản thiên nhiên:...;
 - Đối tượng bảo tồn:....
2. Phạm vi, tọa độ di sản thiên nhiên
 - Vị trí địa lý, ranh giới, diện tích di sản thiên nhiên;
 - Vị trí địa lý, ranh giới, diện tích vùng lõi, vùng đệm và vùng chuyển tiếp (nếu có);
3. Mục tiêu quản lý di sản thiên nhiên
4. Nội dung quản lý và kế hoạch bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên
5. Mô hình tổ chức quản lý
6. Tổ chức quản lý di sản thiên nhiên, gồm: chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức quản lý
7. Nguồn lực quản lý di sản thiên nhiên

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và các tổ chức có liên quan trong quản lý di sản thiên nhiên và tổ chức thực hiện quyết định xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4., Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: ...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)*

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Cơ quan quyết định xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (2) Tên viết tắt của cơ quan quyết định xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (3) Tên và địa danh khu vực xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (4) Tên cơ quan trình hồ sơ đề nghị xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

**MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN XÁC LẬP,
CÔNG NHẬN DI SẢN THIÊN NHIÊN CẤP QUỐC GIA**

(1)
**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN
XÁC LẬP, CÔNG NHẬN DI SẢN
THIÊN NHIÊN CẤP QUỐC GIA (2)**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày tháng năm...

BÁO CÁO

Thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2)

Thực hiện Quyết định số/QĐ-(3) ngày... tháng... năm... của (1) về việc thành lập Hội đồng thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2). Ngày ... tháng ... năm ..., tại Trụ sở (1), Hội đồng thẩm định đã tiến hành họp thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2). Hội đồng thẩm định đánh giá Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2) với những nội dung chủ yếu như sau:

I. TIẾP NHẬN VÀ XỬ LÝ HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

A. Hồ sơ trình thẩm định:

Ngày ... tháng ... năm ..., (4) đã gửi Văn bản số ... về việc thẩm định dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2). Hồ sơ thẩm định đã đảm bảo đầy đủ theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 19 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

B. Thành lập Hội đồng thẩm định:

Ngày ... tháng ... năm..., (1) đã ban hành Quyết định số... về việc thành lập Hội đồng thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2). Hội đồng thẩm định, gồm: (5).

II. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH:

2.1. Thông tin chung về phiên họp Hội đồng thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2) theo Quyết định số ... ngày ../.../... của (1).

- Thời gian: ... ngày... tháng ... năm ...

- Địa điểm:

- Thành viên Hội đồng: Danh sách tại Phụ lục kèm theo
- + Thành viên có mặt: ../.. thành viên Hội đồng, đủ điều kiện để họp Hội đồng;
- + Thành viên vắng mặt: ...

2.2. Kết quả thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2).

Căn cứ vào Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2), Hội đồng thẩm định đánh giá khu vực xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2) đáp ứng được các tiêu chí xác lập di sản thiên nhiên quy định tại khoản 3 Điều 20 Luật Bảo vệ môi trường 2020.

Hội đồng thẩm định đã bỏ phiếu thông qua Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2), trong đó có ../.. phiếu thành viên biểu quyết nhất trí thông qua, ../... phiếu thành viên biểu quyết nhất trí thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung và ../... phiếu thành viên biểu quyết không thông qua hồ sơ.

(Biên bản họp Hội đồng thẩm định và ý kiến nhận xét của các thành viên Hội đồng được gửi kèm theo báo cáo này).

III. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

.....

Trên đây là Báo cáo thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia (2).

Nơi nhận:

-
-
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
(Ký tên, ghi rõ họ và tên và chức danh
của Chủ tịch hội đồng)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan quyết định thành lập Hội đồng thẩm định Dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (2) Tên và địa danh khu vực xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (3) Tên viết tắt của cơ quan quyết định thành lập Hội đồng thẩm định dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (4) Cơ quan trình thẩm định dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia;
- (5) Lãnh đạo, đại diện các cơ quan, chuyên gia thuộc thành phần Hội đồng theo quyết định thành lập Hội đồng thẩm định dự án xác lập, công nhận di sản thiên nhiên cấp quốc gia.

**MẪU VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN XÁC LẬP
DI SẢN THIÊN NHIÊN**

Cơ quan chủ quản của (1)
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

V/v đề nghị thẩm định dự án xác
lập di sản thiên nhiên... (2)

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm

Kính gửi: (3)

Thực hiện quy định của pháp luật hiện hành, (1) đã phối hợp với các bên liên quan lập dự án xác lập di sản thiên nhiên (2).

(1) kính gửi (3) xem xét, thẩm định báo cáo dự án xác lập di sản thiên nhiên (2).

Hồ sơ gửi thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên được gửi kèm theo công văn gồm:

- (4) báo cáo dự án xác lập di sản thiên nhiên (2), kèm theo bản sao văn bản góp ý của các cơ quan có liên quan đối với dự án xác lập di sản thiên nhiên.
- Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan có liên quan đối với dự án xác lập di sản thiên nhiên (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: ...

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ**

(chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan gửi hồ sơ thẩm định;
- (2) Tên và địa danh khu vực xác lập di sản thiên nhiên;
- (3) Cơ quan ra quyết định tổ chức thẩm định dự án xác lập di sản thiên nhiên;
- (4) Số lượng báo cáo dự án xác lập di sản thiên nhiên.